

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VINH PHONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VINH PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINH PHONG DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107306375

3. Ngày thành lập: 22/01/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Liên kè 20B khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01656288828

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
2.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4719
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
6.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
8.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
9.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
10.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13.	Xây dựng công trình công ích	4220
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
23.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
24.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
27.	Bán mô tô, xe máy	4541
28.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
30.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ loại Nhà nước cấm)	4791
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ loại Nhà nước cấm)	4799
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
33.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
34.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
35.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
36.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
37.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
38.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
39.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
40.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
41.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí (trừ loại Nhà nước cấm)	7721
44.	Cho thuê băng, đĩa video (trừ loại Nhà nước cấm)	7722
45.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác (trừ loại Nhà nước cấm)	7729

